

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 03-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Châu;

2. Bà Trương Thị Thu Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 261/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1998, tại tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 17, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; ngày 26/7/2023 bị bắt theo quyết định truy nã và tạm giam cho đến nay; có mặt;

Bị hại: Ông Đặng Duy T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Văn D, ông Đỗ Minh H, ông Thân Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh Đặng Duy T đều là nhân viên giao hàng và cùng làm việc tại Bưu cục V, địa chỉ tại số 1002, đường H, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khoảng 18 giờ ngày 25/5/2022, sau khi đã giao

hàng xong và về đến Bưu cục thì anh T tiếp tục đóng gói hàng hóa để chuẩn bị giao cho khách vào ngày hôm sau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H đến Bưu cục gặp anh T và hỏi mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 93P2-282.08 của anh T để đi mua đồ và đi chơi với bạn, anh T đồng ý nên đã giao xe và chìa khóa xe cho H mượn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh T gọi điện thoại yêu cầu H mang xe về trả để sáng ngày hôm sau anh T còn đi giao hàng cho khách nhưng H trả lời là do còn bận việc nên H hẹn sáng ngày 26/5/2022 sẽ trả xe cho anh T. Tuy nhiên, đến ngày 26/5/2022, H không đi làm tại Bưu cục và cũng không liên lạc hoặc trả lại xe cho anh T như đã hứa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 26/5/2022, H điều khiển xe mô tô biển số 93P2-282.08 chạy đến khu vực cầu vượt S ở phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để ăn uống cùng bạn của H tại một quán ăn (không rõ tên hiệu và địa chỉ cụ thể); trong lúc đang ăn uống, do cần tiền để tiêu xài cá nhân và trả tiền cho quán nên H nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô biển số 93P2-282.08 mà không hỏi ý kiến của anh T. Sau đó, H tự ý cầm cố xe mô tô trên cho người đàn ông là chủ quán ăn (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền là 2.400.000 đồng (hai triệu, bốn trăm nghìn đồng) và đã tiêu xài hết số tiền này. Do lo sợ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H không liên lạc với anh T và tự ý nghỉ việc tại Bưu cục V từ ngày 26/5/2022, sau đó bỏ trốn và sống lang thang ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh Đ. Đối với anh T, sau khi bị Nguyễn Văn H chiếm đoạt tài sản thì đến ngày 04/7/2022, anh T đến Công an phường P trình báo vụ việc và tố cáo Nguyễn Văn H về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, đến ngày 06/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 26/7/2023, Nguyễn Văn H bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bắt theo Quyết định truy nã.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 237/KL-TTHS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 93P2 – 282.08 trị giá 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Duy T yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường cho anh T số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng), là trị giá tài sản bị chiếm đoạt, hiện Hòa chưa bồi thường cho anh T.

Cáo trạng số 243/CT-VKSTDM ngày 21/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H hình phạt tù 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại Đặng Duy T số tiền 32.000.000 đồng.
- Về vật chứng của vụ án: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, tại Bưu cục V, địa chỉ tại số 1002, đường H, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, sau khi mượn được xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 93P2 – 282.08 trị giá 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng) của anh Đặng Duy T, bị cáo Nguyễn Văn H đã tự ý chiếm đoạt mang xe cầm cố cho người chủ quán ăn (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) được 2.400.000 đồng và tiêu xài hết số tiền này rồi bỏ trốn. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài ra, sau khi gây án, bị cáo còn bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 32.000.000 đồng, theo giá trị được xác định tại Kết luận định giá tài sản; bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho bị hại ông Đặng Duy T số tiền 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

Nguyễn Duy Sinh

